



LUẬT  
**THỐNG KÊ**

PHÁP HÀ NỘI  
VIÊN

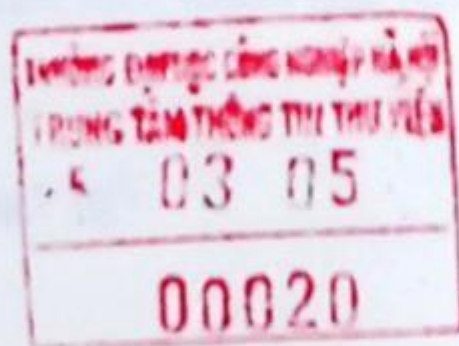
20

PĐB



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

# LUẬT THỐNG KÊ



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA  
Hà Nội - 2003

*Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2003*

**LỆNH CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC**  
**Về việc công bố Luật**

**CHỦ TỊCH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001-QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khoá X, kỳ họp thứ 10;*

*Căn cứ vào Điều 91 của Luật tổ chức Quốc hội;*

*Căn cứ vào Điều 50 của Luật ban hành các văn bản quy phạm pháp luật,*

**NAY CÔNG BỐ**

**Luật thống kê**

*Đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa*

**QUỐC HỘI**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Khoá XI, kỳ họp thứ 3**

*(Từ ngày 03 tháng 5 đến ngày 17 tháng 6 năm 2003)*

**LUẬT THỐNG KÊ**

*Để nâng cao hiệu quả công tác thống kê, bảo đảm thông tin thống kê trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời phục vụ các cơ quan nhà nước trong việc đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê của các tổ chức, cá nhân khác; tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về công tác thống kê;*

*Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001-QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khoá X, kỳ họp thứ 10;*

*Luật này quy định về thống kê.*

**QUỐC HỘI**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Khoá XI, kỳ họp thứ 3**

*(Từ ngày 03 tháng 5 đến ngày 17 tháng 6 năm 2003)*

**LUẬT THỐNG KÊ**

*Để nâng cao hiệu quả công tác thống kê, bảo đảm thông tin thống kê trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời phục vụ các cơ quan nhà nước trong việc đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê của các tổ chức, cá nhân khác; tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về công tác thống kê;*

*Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001-QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khoá X, kỳ họp thứ 10;*

*Luật này quy định về thống kê.*

## Chương I

# NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Luật này quy định về hoạt động thống kê, sử dụng thông tin thống kê và hệ thống tổ chức thống kê nhà nước.

2. Việc điều tra thống kê của các tổ chức, cá nhân ngoài hệ thống tổ chức thống kê nhà nước do Chính phủ quy định.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Luật này bao gồm:

1. Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh cá thể, hộ gia đình, cá nhân, các tổ chức khác của Việt Nam ở trong nước, ở nước ngoài và tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân) cung cấp thông tin thống kê;

2. Tổ chức, cá nhân sử dụng thông tin thống kê;

3. Tổ chức thống kê, người làm công tác thống kê.

### Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Hoạt động thống kê* là điều tra, báo cáo, tổng hợp, phân tích và công bố các thông tin phản ánh bản chất và tính quy luật của các hiện tượng kinh tế - xã hội trong điều kiện không gian và thời gian cụ thể do tổ chức thống kê nhà nước tiến hành.

2. *Thông tin thống kê* là sản phẩm của hoạt động thống kê, bao gồm số liệu thống kê và bản phân tích các số liệu đó.

3. *Chỉ tiêu thống kê* là tiêu chí mà biểu hiện bằng số của nó phản ánh quy mô, tốc độ phát triển, cơ cấu, quan hệ tỷ lệ của hiện tượng kinh tế - xã hội trong điều kiện không gian và thời gian cụ thể.

4. *Hệ thống chỉ tiêu thống kê* là tập hợp những chỉ tiêu thống kê do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

5. *Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia* là tập hợp những chỉ tiêu thống kê phản ánh tình hình kinh tế - xã hội chủ yếu của đất nước.

6. *Điều tra thống kê* là hình thức thu thập thông tin thống kê theo phương án điều tra.

7. *Báo cáo thống kê* là hình thức thu thập thông tin thống kê theo chế độ báo cáo thống kê do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Báo cáo thống kê bao gồm báo cáo thống kê cơ sở và

báo cáo thống kê tổng hợp.

#### **Điều 4. Nguyên tắc cơ bản của hoạt động thống kê**

Hoạt động thống kê phải tuân theo các nguyên tắc cơ bản sau đây:

1. Bảo đảm tính trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời trong hoạt động thống kê;
2. Bảo đảm tính độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê;
3. Thống nhất về chỉ tiêu, biểu mẫu, phương pháp tính, bảng phân loại, đơn vị đo lường, niên độ thống kê và bảo đảm tính so sánh quốc tế;
4. Không trùng lặp, chồng chéo giữa các cuộc điều tra thống kê, các chế độ báo cáo thống kê;
5. Công khai về phương pháp thống kê, công bố thông tin thống kê;
6. Bảo đảm quyền bình đẳng trong việc tiếp cận và sử dụng thông tin thống kê nhà nước đã được công bố công khai;
7. Những thông tin thống kê về từng tổ chức, cá nhân chỉ được sử dụng cho mục đích tổng hợp thống kê.

#### **Điều 5. Ứng dụng khoa học, công nghệ vào hoạt động thống kê**

Nhà nước ưu tiên đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông và phương pháp thống kê tiên tiến vào hoạt động thống kê.



## **Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động thống kê**

Nghiêm cấm các hành vi sau đây:

1. Không thực hiện hoặc cản trở việc thực hiện chế độ báo cáo, điều tra thống kê;
2. Khai man thông tin; báo cáo, công bố thông tin thống kê sai sự thật; ép buộc người khác khai man thông tin, báo cáo, công bố thông tin thống kê sai sự thật;
3. Tiết lộ thông tin thống kê thuộc danh mục bí mật nhà nước; tiết lộ thông tin thống kê gắn với tên, địa chỉ cụ thể của từng tổ chức, cá nhân khi chưa được sự đồng ý của tổ chức, cá nhân đó;
4. Quyết định điều tra, ban hành chế độ báo cáo thống kê trái quy định của pháp luật;
5. Các hành vi khác vi phạm pháp luật về thống kê.

## **Chương II**

### **HỆ THỐNG THÔNG TIN THỐNG KÊ**

#### **Điều 7. Hệ thống thông tin thống kê**

Hệ thống thông tin thống kê bao gồm:

1. Thông tin thống kê do hệ thống tổ chức thống kê tập trung trực tiếp thực hiện và tổng hợp từ thông tin thống kê do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát

## MỤC LỤC

### *Trang*

* Lệnh số 13/2003/L-CTN ngày 26 tháng 6 năm 2003 của Chủ tịch nước về việc công bố Luật thống kê	5
* Luật thống kê	7
- Chương I. Những quy định chung	8
- Chương II. Hệ thống thông tin thống kê	11
- Chương III. Điều tra thống kê và báo cáo thống kê	13
- Chương IV. Công bố và sử dụng thông tin thống kê	21
- Chương V. Tổ chức thống kê	22
- Chương VI. Quản lý nhà nước về thống kê	25
- Chương VII. Khen thưởng và xử lý vi phạm	29
- Chương VIII. Điều khoản thi hành	29